

Bản án số: 211/2024/HS-PT
Ngày: 20-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hội;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thông;

Ông Phạm Minh Tùng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hồng Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 165/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Trọng N. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Trọng N, sinh năm 2002, tại tỉnh Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Tổ G, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Thợ điện lạnh; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phúc L và bà Võ Thị Thu S; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại tại: Nơi cư trú: Tổ G, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 15/10/2023, Nguyễn Trọng N điều khiển xe mô tô biển số 66C1- 695.97 (có giấy phép lái xe theo quy định) chạy với tốc độ khoảng 50 – 60 km/h đoạn đường Quốc lộ 80, đi từ huyện L về nhà thuộc huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Khi đến địa phận thuộc ấp T, xã H, huyện L, do không chú ý quan sát nên đụng vào người ông Dương Văn X đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả, làm cho ông X bị chấn thương vùng đầu,

được đưa đến bệnh viện Đ, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đ1 điều trị đến ngày 19/10/2023 thì tử vong, còn N thì bị gãy xương hàm dưới được điều trị tại Bệnh viện Đ đến ngày 20/10/2023 thì xuất viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tạm giữ vật chứng, tài sản, đồ vật có liên quan gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 66C1-696.97, nhãn hiệu HONDA, số loại Vision, số máy JK03E0100523, số khung RLHJK0306NY031028, màu trắng đen bạc, tình trạng xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) giấy đăng ký xe số 66000045 do Công an xã T cấp ngày 14/11/2022, tên chủ xe Võ Thị Thu S (mẹ của Nguyễn Trọng N).

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A2, số H, tên Nguyễn Trọng N, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 08/4/2022, tình trạng còn nguyên vẹn.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ được lập vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 16/10/2023, của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, thể hiện như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường Q thuộc ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có đèn chiếu sáng, chiều rộng mặt đường là 11 mét, phân chia thành hai chiều, ở giữa có vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng. Vị trí tâm vùng va chạm đo vào lề chuẩn bên phải hướng đi từ huyện L về thành phố S có khoảng cách 2,10m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 179/KLGĐTT- TTPYĐT ngày 26/10/2023, của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận: Nguyên nhân ông Dương Văn X chết do chấn thương sọ não nặng.

Phiếu đo nồng độ cồn lúc 21 giờ 41 phút ngày 15/10/2023, đối với Nguyễn Trọng N xác định nồng độ cồn 0.000mg/L (Không có nồng độ cồn). Kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 16/10/2023, của bệnh viện đa khoa thành phố Đ đối với Nguyễn Trọng N cho kết quả xét nghiệm Ethanol (cồn) là 0.0 mg/L.

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 25/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện L kết luận: xe mô tô biển số 66C1-696.97, nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, số loại Vision bị hư hỏng là 336.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Văn D là đại diện hợp pháp của ông Dương Văn X, đồng thời là đại diện theo ủy quyền của vợ và các con của ông X yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng N bồi thường thiệt hại do tính mạng của ông X bị xâm hại tổng cộng 60.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, ông D có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo.

Ngày 01/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô biển số 66C1-696.97 cho bà Võ Thị Thu S.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 30/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, bị cáo Nguyễn Trọng N có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng N bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, nhưng bị cáo không cung cấp tình tiết nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng N và giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng N.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Nguyễn Trọng N đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 66C1- 695.97, chạy với tốc độ 50-60 km/h nhưng không chú ý quan sát đụng vào người ông Dương Văn X đang đi bộ cùng chiều phía trước, hậu quả ông X bị chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng N là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng quy định về an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác, gây tang thương mất mát không thể bù đắp cho gia đình bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông ở địa phương.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật, xét mức hình phạt 06 tháng tù mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với mức độ, tính chất do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là đã có xem xét áp dụng chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, nhưng bị cáo không cung cấp tình tiết nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng N và giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng N.

[4] Xét lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Trọng N. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng N.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng N phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện L (03 bản);
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cơ quan CSĐT CA huyện L;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Cơ quan THAHS CA huyện L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Phước Hội